

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/DS-ST
Ngày 12-11-2018
V/v tranh chấp hợp đồng sử dụng
thẻ tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Mơ

Bà Đào Hoàng Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bế Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 39/2018/TLST-DS, ngày 16 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2018/QĐST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần S. Địa chỉ: Đường N, phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu P, Giám đốc Trung tâm thẻ.

Người được ủy quyền lại: Ông Hà Quang Q (Hà Quang H), nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh Lạng Sơn (Giấy ủy quyền số 1067/2018/UQ-TTT ngày 28/6/2018). Có mặt.

- ***Bị đơn:*** Anh Trần Xuân V, sinh năm 1987. Địa chỉ: Đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 28/6/2018 và những lời trình bày tiếp theo tại Tòa án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, ông Hà Quang H trình bày:

Anh Trần Xuân V có địa chỉ thường trú tại đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, là tiểu thương buôn bán quần áo may sẵn tại chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và là khách hàng thường xuyên của Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh Lạng Sơn (gọi tắt là Ngân hàng). Ngày 12/5/2015 anh Trần Xuân V có Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng đã được Ngân hàng phê duyệt ngày 15/5/2015, theo đó anh Trần Xuân V đã được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng có hạn mức là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Điều 23 của Hợp đồng quy định: Việc không thanh toán ít nhất số tiền tối thiểu của chủ thẻ sẽ tạo nên sự vi phạm Hợp đồng, toàn bộ tổng dư nợ trở nên đến hạn ngay lập tức và chủ thẻ phải thanh toán. Khi sự kiện vi phạm xảy ra, đơn vị phát hành thẻ có thể thực hiện một hoặc nhiều hành động như: Chấm dứt việc sử dụng thẻ và tiến hành thu hồi toàn bộ nợ; tiến hành áp dụng một hoặc nhiều biện pháp để thu hồi nợ.

Quá trình sử dụng thẻ, anh Trần Xuân V đã thực hiện 07 giao dịch với tổng số tiền là 76.765.856 đồng (bảy mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng) và đã thanh toán cho Ngân hàng 44.600.000 đồng (bốn mươi bốn triệu sáu trăm ngàn đồng); lần cuối cùng anh Trần Xuân V thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng là ngày 31/7/2017; thứ tự thanh toán được thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Hợp đồng. Từ đó đến nay, anh Trần Xuân V không thực hiện thanh toán nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng.

Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc anh Trần Xuân V thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng không có kết quả. Ngày 30/8/2017, Ngân hàng đã mời anh Trần Xuân V đến Ngân hàng làm việc và anh Trần Xuân V cam kết thanh toán khoản nợ thẻ tín dụng cho Ngân hàng trước ngày 30/11/2017 nhưng anh Trần Xuân V không thực hiện. Ngày 01/12/2017, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo quy định tại Điều 23 của Hợp đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu anh Trần Xuân V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 74.456.703 đồng (Bảy mươi tư triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm linh ba đồng), bao gồm: Nợ gốc: 51.931.545 đồng; nợ lãi trong hạn: 15.016.872 đồng; nợ lãi quá hạn: 7.508.286 đồng (tính đến ngày xét xử sơ thẩm 12/11/2018); anh Trần Xuân V còn phải tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh theo lãi suất quy định của Hợp đồng, kể từ ngày 13/11/2018 cho đến khi trả hết nợ gốc.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập cho bị đơn là anh Trần Xuân V nhưng việc tổng đạt không thể thực hiện được vì anh Trần Xuân V không có mặt tại nơi cư trú. Vì vậy, Tòa án đã thực hiện thủ tục niêm yết công khai văn bản tố tụng đối với anh Trần Xuân

V theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án đã xác định đúng, đủ quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng; đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu trong thời hạn quy định; thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ; thực hiện việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đầy đủ, hợp pháp. Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc anh Trần Xuân V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của nguyên đơn, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần S là doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301103908 do Phòng đăng ký kinh thuộc Sở kế hoạch đầu tư thành phố H cấp. Ngày 15/5/2015, anh Trần Xuân V được Ngân hàng phê duyệt Hợp đồng cấp thẻ tín dụng có hạn mức 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) với mục đích tiêu dùng cá nhân. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, anh Trần Xuân V vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 23 của hợp đồng nên phát sinh tranh chấp. Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp dân sự về Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Lần cuối cùng Ngân hàng làm việc với anh Trần Xuân V là ngày 30/8/2017 nhưng anh Trần Xuân V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết. Tại đơn khởi kiện, Ngân hàng đã ghi đúng, đầy đủ địa chỉ nơi cư trú của bị đơn là anh Trần Xuân V nhưng sau khi thụ lý vụ án Tòa án không thực hiện được việc tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Trần Xuân V vì anh Trần Xuân V không có mặt tại nơi cư trú. Do đó, có căn cứ xác định anh Trần Xuân V biết thời hạn phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nhưng anh Trần Xuân V cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với Ngân hàng. Vì vậy, căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán

Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiền hành thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với anh Trần Xuân V theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đây là lần thứ hai anh Trần Xuân V vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Trần Xuân V.

[4] Anh Trần Xuân V được Ngân hàng phê duyệt việc cấp thẻ tín dụng có hạn mức là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) với mục đích tiêu dùng cá nhân. Xét thấy, hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng giữa Ngân hàng và anh Trần Xuân V phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng của Ngân hàng nên pháp luật được áp dụng để giải quyết vụ án là Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Trong quá trình sử dụng thẻ, anh Trần Xuân V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 76.765.856 đồng và đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 44.600.000 đồng. Do anh Trần Xuân V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 01/12/2017 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ đối với anh Trần Xuân V và chuyển toàn bộ dư nợ còn lại sang nợ quá hạn theo quy định tại Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Trần Xuân V phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 74.456.703 đồng (Bảy mươi tư triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm linh ba đồng) trong đó nợ gốc là 51.931.545 đồng, nợ lãi trong hạn: 15.016.872 đồng; nợ lãi quá hạn: 7.508.286 đồng và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 13/11/2018 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, hoàn trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Trần Xuân V phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 179; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 12 Điều 4, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;
- Khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Buộc anh Trần Xuân V có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền 74.456.703 đồng (Bảy mươi tư triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm linh ba đồng), bao gồm: Nợ gốc: 51.931.545 đồng; nợ lãi trong hạn: 15.016.872 đồng; nợ lãi quá hạn: 7.508.286 đồng (tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 12/11/2018).

Kể từ ngày 13/11/2018, anh Trần Xuân V còn phải tiếp tục phải trả lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp Ngân hàng điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ thì lãi suất mà anh Trần Xuân V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2. Về án phí: Anh Trần Xuân V phải chịu 3.723.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch, sung Ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần S 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai số AA/2012/02801 ngày 10/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về quyền kháng cáo: Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Trần Xuân V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Minh Thùy